

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 5 - 2023

V/v: Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Chinh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh;

Ông Vũ Xuân Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị LHL; sinh năm 1981; quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); nơi cư trú: Tầng 3, Số 63 đường Quang Phục Đông, xóm 34 thôn T, xã H, huyện T, Đài Loan; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* anh Ngô Minh T; sinh năm 1978; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: Khu 2, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai (đã được hợp pháp hóa lãnh sự tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc), nguyên đơn chị LHL trình bày:

Chị và anh Ngô Minh T đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Từ sau khi kết hôn, anh Ngô Minh T không muốn sang Đài Loan đoàn tụ cùng chị, hai vợ chồng mỗi người một nơi, tính cách bất hòa. Vì vậy, chị LHL nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Minh T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: vợ chồng đều không có nên chị LHL không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc và dịch Covid nên chị ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1958; nơi cư trú: Khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh nộp đơn và nhận các tài liệu của Tòa án và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh không

tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt chị trong tất cả các buổi làm việc ở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Tại Bản tự khai của anh Ngô Minh T thể hiện: nội dung phù hợp với quan điểm của chị LHL trình bày nêu trên. Anh T đồng ý ly hôn với chị LHL.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: vợ chồng đều không có nên anh Ngô Minh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc nên anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt anh trong tất cả các buổi làm việc ở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: chị LHL và anh Ngô Minh T đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị LHL và anh Ngô Minh T là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh thì chị LHL và anh Ngô Minh T đăng ký kết hôn ngày 01/10/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Từ sau khi kết hôn đến nay, anh T không muốn sang Đài Loan đoàn tụ cùng chị LHL nên hai vợ chồng mỗi người một nơi, tính cách bất hòa, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị LHL xin ly hôn, anh T đồng ý ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị LHL và anh T là hoàn toàn tự nguyện, hai anh chị đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị LHL và giải quyết cho chị LHL được ly hôn với anh Ngô Minh T là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị LHL và anh Ngô Minh T đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: chị LHL phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị LHL.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị LHL được ly hôn anh Ngô Minh T.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị LHL phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0016187 ngày 10/4/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho: anh Ngô Minh T biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật; chị LHL biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND cấp cao;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trí Chính

